

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022
của HĐND Thành phố về biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập
trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất
chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Kết luận số 51-KL/TU ngày 07/4/2022 và Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 07/4/2022 của Thành ủy về hội nghị chuyên đề Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII; Quyết định số 2913-QĐ/TU ngày 05/7/2022, số 2950-QĐ/TU ngày 28/7/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo Thành ủy về biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố về biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố, UBND Thành phố báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố như sau:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo:

- Ngày 05/7/2022, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quyết định số 2913-QĐ/TU thành lập Ban Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý đối với các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn Thành phố.

- Ngày 28/7/2022, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quyết định số 2950-QĐ/TU về việc kiện toàn các Ban chỉ đạo của Thành phố. Trong đó, Đồng chí Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND Thành phố làm Trưởng ban Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý đối với các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Ngày 23/9/2022, Ban Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành các Văn bản: Quyết định số 01-QĐ/BCĐ về Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo; Thông báo số 02-TB/BCĐ về phân công thành viên Ban Chỉ đạo và Quyết định số 03-QĐ/BCĐ về thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Ngày 12/8/2022, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 383/TB-VP về kết luận của Chủ tịch UBND Thành phố - Trưởng Ban chỉ đạo tại cuộc họp Ban chỉ đạo. Trong đó yêu cầu Giám đốc các Sở ngành Thành phố và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã tích cực, chủ động, tập trung xử lý đối với các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Ban Chỉ đạo Thành phố thường xuyên họp, lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, rà soát, đánh giá tình hình kết quả thực hiện. Đồng chí Trưởng ban chỉ đạo, Chủ tịch UBND Thành phố trực tiếp chủ trì làm việc để chỉ đạo phương án xử lý đối với từng trường hợp trên từng địa bàn quận, huyện, thị xã. Các đồng chí Phó trưởng ban chỉ đạo, Phó chủ tịch UBND Thành phố thực hiện tốt các nhiệm vụ theo phân công, tập trung chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc kết quả thực hiện sau khi có chỉ đạo của Trưởng ban chỉ đạo, Chủ tịch UBND Thành phố.

- Để đẩy nhanh tiến độ đầu tư, giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, UBND Thành phố có Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 về việc thành lập Tổ công tác đặc biệt của UBND Thành phố (do Chủ tịch UBND Thành phố làm Tổ trưởng, 02 Phó Chủ tịch UBND Thành phố làm Tổ phó và Giám đốc, Thủ trưởng các Sở ban ngành Thành phố làm Thành viên) để tổ chức rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và đôn đốc thực hiện của UBND Thành phố:

2.1 Đối với toàn Thành phố:

- Ngày 08/6/2022, UBND Thành phố có Kế hoạch số 160/KH-UBND về việc thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố. Trong đó, phân công rõ các nội dung, giao nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ hoàn thành cho các Sở ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã trong việc thực hiện các biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- UBND Thành phố có các Quyết định số 4554/QĐ-UBND ngày 22/10/2021, số 805/QĐ-UBND ngày 01/3/2022, số 2838/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 triển khai các Đoàn kiểm tra liên ngành Thành phố để xử lý đối với các dự án chậm triển khai, vi phạm trên toàn địa bàn Thành phố.

- UBND Thành phố đã có **12 văn bản chỉ đạo, đôn đốc** các Sở ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, HĐND-UBND Thành phố; và có chỉ đạo đối với từng Kết luận thanh tra, kết luận kiểm tra đối với từng Dự án của Liên ngành Thành phố. Sở Tài nguyên và Môi trường (là cơ quan thường trực) có **07 văn bản đôn đốc** các Sở ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

- Sở Tài nguyên và Môi trường thay mặt Liên ngành Thành phố có **12 báo cáo và dự thảo báo cáo** của UBND Thành phố, Ban Cán sự Đảng UBND

Thành phố, Ban Chỉ đạo Thành ủy về kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố và Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND Thành phố về biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố có **04 báo cáo** Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố về biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn Thành phố.

- UBND Thành phố có **03 báo cáo** HĐND Thành phố về kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố.

- Thành ủy Hà Nội có Thông báo số 993-TB/TU ngày 06/12/2022, số 1229-TB/TU ngày 30/6/2023 kết luận về kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố. UBND Thành phố đã có Văn bản số 2326/UBND-TNMT ngày 27/7/2023 yêu cầu Giám đốc các Sở, ngành Thành phố và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã tập trung thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND về biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2.2. Đối với từng quận, huyện, thị xã:

Chủ tịch UBND Thành phố đã chủ trì cùng các Sở, ngành Thành phố tổ chức rà soát, làm việc với từng UBND quận, huyện, thị xã để chỉ đạo xử lý đối với từng dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai trên địa bàn Thành phố và phân công các đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố theo dõi, giám sát, đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị khẩn trương tháo gỡ, xử lý, giải quyết đến từng dự án. Cụ thể:

- Sở Tài nguyên và Môi trường (thay mặt Liên ngành Thành phố) đã tổ chức rà soát, làm việc với từng UBND quận, huyện để đôn đốc, cập nhật kết quả thực hiện của từng dự án chậm triển khai và có **18 báo cáo kết quả thực hiện**. Văn phòng UBND Thành phố tổ chức làm việc với Liên ngành Thành phố để rà soát, thẩm định kết quả thực hiện, phục vụ các cuộc làm việc của Trưởng ban chỉ đạo, Chủ tịch UBND Thành phố, các Phó trưởng ban chỉ đạo, Phó Chủ tịch UBND Thành phố.

- Trưởng Ban Chỉ đạo, Chủ tịch UBND Thành phố, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố đã chủ trì cùng Giám đốc các Sở ngành Thành phố và Bí thư, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã làm việc về các dự án chậm triển khai trên địa bàn **16 quận, huyện** và có Thông báo giao nhiệm vụ, chỉ đạo đối với từng dự án chậm triển khai trên từng quận, huyện (trong đó: trong 06 tháng đầu năm 2023 tổ chức làm việc với 03 huyện: Mê Linh, Thạch Thất, Quốc Oai; sau kỳ họp HĐND Thành phố giữa năm 2023 tổ chức làm việc thêm được 13 quận, huyện). Sở Tài nguyên và Môi trường (thay mặt Liên ngành Thành phố) có **04 văn bản** tiếp

tục đôn đốc các Sở ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã khẩn trương thực hiện.

II. KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 04/NQ-HĐND NGÀY 08/4/2022 CỦA HĐND THÀNH PHỐ VÀ KẾ HOẠCH 160/KH-UBND NGÀY 08/6/2022 CỦA UBND THÀNH PHỐ:

1. Về chỉ đạo xử lý:

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Nghị quyết của HĐND Thành phố, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố đã chỉ đạo UBND Thành phố giao các Sở ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã chủ động rà soát, tập trung xây dựng kế hoạch, tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; các Tổ công tác Liên ngành Thành phố và kết luận đối với từng dự án; trong quá trình thực hiện tiếp tục hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn; đôn đốc khắc phục các vi phạm, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; yêu cầu các chủ đầu tư cam kết lộ trình thực hiện và tuân thủ các quy định của pháp luật; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm; đồng thời chủ động, tiếp tục rà soát các Dự án chậm tiến độ, chậm triển khai, có vi phạm mới đề xuất, tiếp tục kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Kết quả, tình hình thực hiện lũy kế đến ngày 31/10/2023 (dự kiến kết quả thực hiện đến hết tháng 12/2023) cụ thể theo phụ lục kèm theo báo cáo này.

2. Tổng hợp kết quả đã xử lý, lũy kế đến ngày 31/10/2023, cụ thể như sau:

2.1. Đối với 135 Dự án chưa có quyết định giao đất cho thuê đất (do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện):

a) 79 Dự án (chiếm 58,5% trong tổng số 135 Dự án) được đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng thêm 05 dự án so với giữa năm 2023 (74 dự án)*). Trong đó: 12 Dự án: do trùng lặp, nhà đầu tư đề xuất nghiên cứu khi chưa có ý kiến của UBND Thành phố; 64 Dự án: chấm dứt hoạt động dự án, dừng triển khai hoặc chấm dứt việc giao chủ đầu tư nghiên cứu lập quy hoạch theo quy định; 03 Dự án: Tòa án nhân dân, cơ quan điều tra, thanh tra đang thụ lý, xử lý theo quy định, sẽ tiếp tục tiếp tục giám sát, xử lý theo quy định của pháp luật.

b) 42 Dự án (chiếm 31,1% trong tổng số 135 Dự án) đang trong tiến độ triển khai: tiếp tục giám sát, đôn đốc thực hiện (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 31 dự án so với giữa năm 2023 (11 dự án)*).

c) Số dự án còn phải xử lý: 14 Dự án (chiếm 10,4% tổng số 135 Dự án). Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục thiết lập hồ sơ làm cơ sở xem xét chấm dứt dự án theo quy định (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: giảm 36 dự án so với giữa năm 2023 (50 dự án)*).

(Biểu 1 gửi kèm theo)

2.2. Đối với 404 Dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất:

a) 193 Dự án (chiếm 47,8% tổng số 404 Dự án) được đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai, tiếp tục giám sát theo quy định của pháp luật (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 24 dự án so với giữa năm 2023 (169 dự án)*). Trong đó:

- 129 Dự án với tổng diện tích 370,1 ha đất: sau thanh tra, kiểm tra, Chủ đầu tư đã chủ động khắc phục xong các vi phạm;

- 50 Dự án với tổng diện tích 2.879,3 ha đất: UBND Thành phố xem xét quyết định thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất, chấm dứt hoạt động dự án;

- 14 Dự án với tổng diện tích 296,4 ha đất: dừng thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm việc thực hiện do trùng các Đoàn thanh tra, kiểm tra khác. Tiếp tục theo dõi, giám sát kết quả xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

b) 211 Dự án (chiếm 52,2% tổng số 404 Dự án) đã có chỉ đạo xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; giao các đơn vị tiếp tục giám sát, đôn đốc việc đưa đất vào sử dụng (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 126 dự án so với giữa năm 2023 (85 dự án)*). Trong đó:

- 77 Dự án với tổng diện tích 128 ha đất chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng: UBND Thành phố quyết định gia hạn sử dụng đất 24 tháng và Chủ đầu tư phải nộp thêm cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian gia hạn 24 tháng;

- 134 Dự án với tổng diện tích 3.212 ha đất: Liên ngành Thành phố đã có kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; giao các Sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện giám sát, tiếp tục đôn đốc thực hiện, nếu không khắc phục thì xử lý đối với từng dự án theo trình tự, thủ tục của pháp luật.

c) Số dự án còn phải xử lý: 0 Dự án (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: giảm 150 dự án so với giữa năm 2023 (150 dự án)*).

(Biểu 2 gửi kèm theo)

2.3. Đối với 173 Dự án do UBND các quận, huyện, thị xã đề xuất mới, tiếp tục kiến nghị xử lý:

a) 58 Dự án (chiếm 33,5% tổng số 173 Dự án) được đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai, tiếp tục giám sát theo quy định của pháp luật. *Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 26 dự án so với giữa năm 2023 (32 dự án)*. Trong đó:

- 41 Dự án đã có quyết định chủ trương (gồm: 11 Dự án với tổng diện tích 48,3 ha đất đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai do đang trong tiến độ thực hiện dự án hoặc dự án không thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Luật Đầu tư 2020 hoặc đã đầu tư xây dựng xong; 30 Dự án với tổng diện tích 590,4 ha đất: chấm dứt dự án, dừng thực hiện dự án đầu tư);

- 17 Dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất (06 Dự án với tổng diện tích 13,2 ha đất: sau thanh tra, kiểm tra, Chủ

đầu tư đã chủ động khắc phục các vi phạm; 11 Dự án với tổng diện tích 393,8 ha đất: UBND Thành phố thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất, chấm dứt hoạt động dự án).

b) 97 Dự án (chiếm 56,1% tổng số 173 Dự án) đã có chỉ đạo xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; giao các đơn vị tiếp tục giám sát, đôn đốc việc đưa đất vào sử dụng (Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 49 dự án so với giữa năm 2023 (48 dự án). Trong đó:

- 07 Dự án với tổng diện tích 17,8 ha đất, chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất: tiếp tục thực hiện dự án đầu tư do đã có quyết định thu hồi đất để giải phóng mặt bằng, đã giải phóng mặt bằng xong hoặc đang thực hiện giải phóng mặt bằng;

- 36 Dự án với tổng diện tích 95,1 ha đất, đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất 24 tháng và Chủ đầu tư phải nộp thêm cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian gia hạn 24 tháng;

- 54 Dự án với tổng diện tích 1.823,3 ha đất, đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất: giao các Sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện giám sát, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật đối với từng dự án tại từng kết luận.

c) Số dự án còn phải xử lý: 18 Dự án (chiếm 10,4% tổng số 173 Dự án) với tổng diện tích 305,8ha đất, đã có quyết định chủ trương nhưng chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất (Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: giảm 75 dự án so với giữa năm 2023 (93 dự án): các Sở, ngành Thành phố tiếp tục xử lý, đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật (do vướng mắc về cơ chế, chính sách qua các thời kỳ, hiện nay Sở Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với các Sở, ngành Thành phố để nghiên cứu, đề xuất phương án giải quyết hoặc các Sở, ngành Thành phố khác liên quan đang xem xét về quy hoạch, tài chính, đất đai...).

(Biểu 3 gửi kèm theo)

2.4. Tổng hợp chung kết quả xử lý đối với 712 dự án chậm triển khai:

- **330 Dự án (chiếm 46,3% tổng số 712 Dự án)** đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai (đã đưa đất vào sử dụng; đã, đang tham mưu trình thu hồi, chấm dứt dự án;...). *Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 55 dự án so với kết quả giữa năm 2023 (275 dự án).*

- **350 Dự án (chiếm 49,2% tổng số 712 Dự án)** đã có chỉ đạo xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; giao các đơn vị tiếp tục giám sát, đôn đốc nhà đầu tư đưa đất vào sử dụng. *Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 206 dự án so với kết quả giữa năm 2023 (144 dự án)*

- **32 Dự án (chiếm 4,5% trong tổng số 712 Dự án)** còn phải tiếp tục thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật. *Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 giảm*

261 dự án so với giữa năm 2023 (293 dự án). Dự kiến hoàn thiện xong trong tháng 12/2023. (Biểu 4 gửi kèm theo)

Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố chỉ đạo quyết liệt UBND Thành phố giao các Sở, ngành Thành phố và UBND quận, huyện, thị xã tiếp tục giám sát, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp không khắc phục, chưa đưa đất vào sử dụng theo hoặc các tổ chức, cá nhân chây ì, không chấp hành các biện pháp xử lý của cơ quan có thẩm quyền, tiếp tục vi phạm. Quyết liệt xử lý các dự án chậm triển khai theo hướng công khai, minh bạch, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Về việc tiếp tục thực hiện công tác rà soát các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai trên địa bàn Thành phố:

Ngày 08/8/2023, UBND Thành phố có Văn bản số 2478/UBND-TNMT về việc giao UBND các quận, huyện, thị xã chủ trì cùng các Sở, ngành Thành phố và các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, thống kê đầy đủ các trường hợp dự án chậm tiến độ, chậm triển khai nằm ngoài danh sách UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố tại Báo cáo số 223/BC-UBND ngày 30/6/2023;

Sở Tài nguyên và Môi trường (là cơ quan thường trực) có các Văn bản số 7089/STNMT-TTr ngày 15/9/2023, số 8017/STNMT-TTr ngày 19/10/2023 đôn đốc UBND các quận, huyện, thị xã và các Sở, ngành Thành phố tiếp tục rà soát, thống kê đầy đủ các trường hợp dự án chậm tiến độ, chậm triển khai (nằm ngoài danh sách UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố tại Báo cáo số 223/BC-UBND ngày 30/6/2023), lập danh sách các dự án để tổ chức phân loại và đề xuất biện pháp xử lý theo quy định.

4. Về ảnh hưởng trong công tác kiểm tra, xử lý đối với dự án chậm triển khai của dịch bệnh Covid-19.

Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 là một trong những nguyên nhân bất khả kháng. Tuy nhiên việc áp dụng trường hợp bất khả kháng trong công tác kiểm tra, xử lý đối với dự án chậm triển khai (đặc biệt là Dự án chậm đưa đất vào sử dụng, đã được gia hạn sử dụng đất 24 tháng) gặp nhiều khó khăn, chưa có quy định cụ thể về trình tự, thủ tục cũng như hướng dẫn thực hiện của cấp có thẩm quyền, ảnh hưởng đến công tác kiểm tra, giải quyết, xử lý đối với dự án chậm triển khai.

Ngày 16/3/2023, UBND Thành phố có Văn bản số 688/UBND-TNMT báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về xử lý việc kéo dài thời gian gia hạn đối với các tổ chức sử dụng đất hết thời gian gia hạn 24 tháng theo điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013 nhưng chưa đưa đất vào sử dụng do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 thuộc trường hợp bất khả kháng.

Ngày 03/4/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 10/2023/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai (có hiệu lực kể từ ngày 20/5/2023) trong đó tại khoản 1 Điều 1 có quy định: "*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định về các trường hợp bất khả kháng của*

pháp luật và thực tế triển khai các dự án đầu tư để xác định thời gian bị ảnh hưởng của trường hợp bất khả kháng đối với dự án thuộc địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương".

Ngày 19/4/2023, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 2702/VPCP-NN thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn UBND Thành phố Hà Nội triển khai thực hiện theo thẩm quyền và theo quy định tại Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023.

Ngày 15/5/2023, Bộ Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 3382/BTNMT-ĐĐ về việc triển khai thực hiện quy định của pháp luật về đất đai, có nội dung: *“Đối với trường hợp bất khả kháng do dịch bệnh Covid-19, UBND cấp tỉnh căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch Covid-19; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới và tình hình dịch bệnh thực tế tại địa phương để quyết định thời gian bị ảnh hưởng của các trường hợp bất khả kháng do ảnh hưởng trực tiếp của dịch bệnh Covid-19“.*

Ngày 17/7/2023, UBND Thành phố có Văn bản số 2198/UBND-TNMT về việc áp dụng pháp luật khi xử lý đối với các trường hợp đã được UBND Thành phố quyết định gia hạn sử dụng đất 24 tháng nhưng hết thời gian gia hạn chưa đưa đất vào sử dụng do nguyên nhân bất khả kháng dịch bệnh Covid-19 theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013.

Đến ngày 31/10/2023, tổng số dự án có quyết định gia hạn thời gian sử dụng đất do bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19: 60 Dự án với tổng diện tích 82,6 ha đất. Trong đó:

- 09 Dự án với tổng diện tích 9,3 ha đất, đã đầu tư xây dựng xong công trình và đưa vào sử dụng, đưa ra khỏi danh sách chậm triển khai.

- 48 Dự án với tổng diện tích 72,3 ha đất, UBND Thành phố đã có quyết định kéo dài thời gian gia hạn sử dụng đất từ 1 tháng đến 21 tháng đối với từng dự án do nguyên nhân bất khả kháng dịch bệnh Covid-19 *(không tính vào thời gian các dự án được gia hạn sử dụng đất 24 tháng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013).*

- 03 Dự án với tổng diện tích 01 ha đất, Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình UBND Thành phố để ban hành quyết định kéo dài thời gian gia hạn sử dụng đất.

5. Công tác tuyên truyền, công khai xử lý:

- Ngày 01/02/2023, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội năm 2023, trong đó có nội dung tuyên truyền các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng, giải phóng mặt bằng và tiến độ thi công; công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án khu đô thị chậm triển khai.

- Sở Thông tin và Truyền thông có Kế hoạch số 930/KH-STTTT ngày 12/4/2023 về thông tin, tuyên truyền về kết quả xử lý đối với các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai, vi phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Sở Thông tin và Truyền thông có Văn bản số 26/STTTT-BCXBTT ngày 06/01/2023, số 46/STTTT-BCXBTT ngày 09/01/2023 hướng dẫn các cơ quan báo chí; chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở, Trung tâm Báo chí Thủ đô công khai danh sách 04 dự án có quyết định thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê hoặc chấm dứt hoạt động dự án đầu tư; minh bạch thông tin xử lý đối với các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai, vi phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Văn phòng UBND Thành phố tổ chức họp báo thông tin về tình hình kinh tế - xã hội; trong đó có cung cấp thông tin xử lý đối với các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai, vi phạm pháp luật.

- Sở Tài nguyên và Môi trường có 03 văn bản gửi các Sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã đề công khai, minh bạch thông tin xử lý tại địa phương và tại địa điểm đất đối với các dự án có quyết định thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất hoặc chấm dứt hoạt động dự án đầu tư. Cụ thể: đến ngày 30/6/2023 UBND Thành phố đã có quyết định thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất, chấm dứt hoạt động 32 dự án với tổng diện tích 732,8 ha.

6. Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý dự án:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội đã phối hợp với đơn vị tư vấn rà soát hiện trạng và lập đề cương và dự toán chi tiết hạng mục: Hệ thống thông tin quản lý dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố, theo hướng nâng cấp phần mềm đang sử dụng của Sở Kế hoạch và Đầu tư, kết nối cơ sở dữ liệu với các hệ thống đã có sẵn (Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Hà Nội; Sở Tài chính); Quy mô hoạt động ứng dụng tập trung, thống nhất, đồng bộ trên phạm vi toàn Thành phố; dữ liệu lưu trữ cho toàn bộ các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố; quản lý thống nhất, xuyên suốt vòng đời dự án (từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư; chủ trương đầu tư; thẩm định, phê duyệt dự án; bố trí vốn; thực hiện dự án; giải ngân; báo cáo, giám sát dự án,...) để thường xuyên theo dõi, đôn đốc, cập nhật và công khai theo quy định; kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Thành phố, trong đó có phân hệ quản lý hồ sơ dự án đầu tư ngoài ngân sách.

Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội đã cơ bản hoàn thành xây dựng Hệ thống thông tin quản lý dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố bao gồm cả nhiệm vụ quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công (nhiệm vụ tại Văn bản số 4404/VP-KTTH ngày 21/4/2023) và vốn đầu tư ngoài ngân sách (nhiệm vụ tại Văn bản số 2326/UBND-TNMT ngày 27/7/2023 của UBND Thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND), hiện đang chạy thử nghiệm, lấy ý kiến hoàn thiện tại các đơn vị thuộc Sở.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 4624/KH&ĐT-VP ngày 07/9/2023 và văn bản số 4976/KH&ĐT-VP ngày 26/9/2023 đôn đốc các đơn vị thuộc Thành phố thực hiện cung cấp thông tin cán bộ tham gia vào hệ thống và

tổng hợp dữ liệu dự án theo chức năng nhiệm vụ do các đơn vị đang quản lý trên địa bàn Thành phố để tạo lập tại khoản truy cập vào phần mềm cũng như đánh giá, lên phương án tạo lập cơ sở dữ liệu về dự án và chuyển đổi vào Hệ thống thông tin quản lý dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố.

Đến nay, đã có: 62/120 đơn vị có văn bản cung cấp thông tin tạo tài khoản trên truy cập hệ thống phần mềm; 55/120 đơn vị cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu dự án đang quản lý tại đơn vị.

Dự kiến, tháng 11/2023 chạy thí điểm với các đơn vị trên địa bàn Thành phố, hoàn thiện và đưa vào sử dụng chính thức trong tháng 12/2023.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC

Số lượng dự án lớn, trải qua nhiều giai đoạn chính sách, quy định của pháp luật có nhiều thay đổi; quá trình triển khai dự án có nhiều diễn biến mức độ khác nhau. Các thủ tục hành chính liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành và chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản quy phạm pháp luật. Công tác xử lý đối với các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai, có vi phạm là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục và xuyên suốt của các cấp, các ngành Thành phố; là nhiệm vụ lớn, khó được Thành ủy, HĐND Thành phố giao.

Thực hiện chỉ đạo quyết liệt của Thành ủy và Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố, Ban Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội theo các Quyết định số: 2913-QĐ/TU ngày 05/7/2022, 2950-QĐ/TU ngày 28/7/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố đã chỉ đạo UBND Thành phố giao các Sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện rà soát, tập trung xây dựng kế hoạch, tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm liên ngành và kết luận đối với từng dự án.

Từ tháng 03/2023 đến nay, Chủ tịch UBND Thành phố, Trưởng Ban chỉ đạo đã chủ trì cùng các Phó Chủ tịch UBND Thành phố, Giám đốc các Sở ngành Thành phố và Bí thư, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã để chỉ đạo xử lý đối với **680/712** dự án chậm triển khai trên địa bàn các quận, huyện, thị xã, rà soát ghi hình cụ thể hiện trạng các dự án (trong tháng 12/2023 sẽ xử lý nốt đối với 32 dự án còn lại) và yêu cầu các Sở, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã chủ động, tập trung hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các chủ đầu tư nhằm khắc phục vi phạm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; chủ động rà soát, kiểm tra, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm. Hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, báo cáo, đánh giá giám sát dự án đầu tư theo quy định của pháp luật đầu tư; đồng thời làm rõ lý do, nguyên nhân, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn và có phương án xử lý phù hợp; tạo điều kiện cho chủ đầu tư có phương án, thời gian khắc phục khả thi góp phần ngăn chặn các vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai, thúc đẩy triển khai đầu tư xây dựng công trình. Nhiều dự án được gia hạn đã khắc phục vi phạm, sử dụng đất

đúng mục đích, chủ động hoàn thiện các thủ tục đầu tư, tập trung nguồn lực, khắc phục khó khăn, đẩy nhanh tiến độ đưa đất vào sử dụng, thực hiện dự án đầu tư; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Các trường hợp cố tình chây ỳ, tiếp tục vi phạm bị xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật. Đối với các dự án chậm tiến độ, chậm triển khai, vi phạm pháp luật về đầu tư, quy hoạch, đất đai, thuế, xây dựng; các dự án vi phạm bị cưỡng chế, bị thu hồi, bị chấm dứt hoạt động dự án được công khai, minh bạch thông tin tại địa phương và địa điểm sử dụng đất để tạo sự đồng thuận, giám sát của nhân dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện.

IV. CÁC BIỆN PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN:

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện, UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục tập trung thực hiện 07 nhiệm vụ sau:

1.1. Xác định công tác xử lý đối với các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Tiếp tục tập trung thực hiện công tác rà soát các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất; tổ chức phân loại thành các Nhóm dự án chậm triển khai theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố, Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND Thành phố; phân công các Sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và có kết luận đối với từng dự án để làm rõ nguyên nhân, đề xuất các giải pháp; quyết liệt xử lý dứt điểm, giải quyết triệt để các dự án chậm tiến độ, chậm triển khai đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh công tác xử lý, tập trung thực hiện các nội dung theo chỉ đạo tại Quyết định số 2913-QĐ/TU ngày 05/7/2022, số 2950-QĐ/TU ngày 28/7/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy, Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố, Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND Thành phố đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội; ... theo hướng công khai, minh bạch, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; các nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều cấp nhiều ngành thì kịp thời báo cáo, đề xuất UBND Thành phố, Ban Chỉ đạo theo Quyết định số 2913-QĐ/TU ngày 05/7/2022, số 2950-QĐ/TU ngày 28/7/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng công tác xử lý, các dự án chậm tiến độ kéo dài, không đưa đất vào sử dụng.

Các Sở, Ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã đẩy nhanh tiến độ, giải quyết dứt điểm các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng, nghĩa vụ tài chính,... liên quan đến các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai để tạo điều kiện cho Chủ đầu tư khắc phục, hoàn thiện các thủ tục, đầu tư xây dựng công trình và đưa vào sử dụng (Đặc biệt là các Dự án đầu tư được UBND Thành phố quyết định gia hạn sử dụng đất 24 tháng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 64 Luật

Đất đai năm 2013; và kéo dài thời gian gia hạn sử dụng đất 24 tháng do bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, thuộc trường hợp bất khả kháng). Các Sở, Ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố và pháp luật về việc giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai trên địa bàn Thành phố.

1.2. Tăng cường công tác đánh giá, giám sát đầu tư định kỳ về tình hình thực hiện dự án theo quy định của pháp luật đầu tư để chủ động phòng ngừa từ xa, phát hiện từ sớm các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai trên địa bàn Thành phố nhằm kịp thời xử lý dứt điểm, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn ngay từ ban đầu. Hoàn thành và đưa vào sử dụng chính thức Hệ thống thông tin quản lý các dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất trong tháng 12/2023 để kết nối liên thông, cập nhật, khai thác thông tin cơ sở dữ liệu với các Sở, ngành, địa phương và giám sát dự án đầu tư từ khi nghiên cứu lập dự án đầu tư đến khi thực hiện xong dự án đầu tư theo quy định.

1.3. Tập trung hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án để sớm đưa dự án vào hoạt động, thúc đẩy môi trường đầu tư; phát hiện sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật liên quan. Kiên quyết xử lý, lập hồ sơ chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư, thu hồi đất theo quy định của pháp luật đối với các dự án chậm triển khai đã thanh tra, kiểm tra và kết luận, UBND Thành phố đã chỉ đạo xử lý, khắc phục nhưng chủ đầu tư không khắc phục, chưa đưa đất vào sử dụng theo dự án đầu tư được duyệt hoặc các tổ chức, cá nhân vi phạm nhưng chây ì, không chấp hành các biện pháp xử lý của cơ quan có thẩm quyền, tiếp tục vi phạm.

1.4. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến mọi người dân bằng nhiều hình thức để người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức tiếp cận, hiểu rõ các quy định của pháp luật. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin đối với các dự án chậm tiến độ, chậm triển khai, vi phạm pháp luật về đầu tư, quy hoạch, đất đai, thuế, xây dựng; các dự án vi phạm bị cưỡng chế, bị thu hồi, bị chấm dứt hoạt động dự án theo đúng quy định của pháp luật. UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan và UBND xã, phường, thị trấn tổ chức công khai, minh bạch thông tin xử lý trên các phương tiện truyền thông địa phương như: loa, đài phát thanh và tại địa điểm đất.

1.5. UBND các quận, huyện, thị xã: chủ động thực hiện công tác quản lý Nhà nước tại địa phương, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc quản lý, sử dụng đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng,...; giám sát, đôn đốc Chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án, thực hiện các Kết luận thanh tra, kết luận kiểm tra, kiến nghị kiểm toán và chỉ đạo sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; tập trung thực hiện hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng các dự án; giám sát việc xử lý các vi phạm đối với Chủ đầu tư của cơ quan có thẩm quyền để kịp thời phát hiện, xử

lý nghiêm các vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền. Chủ động phối hợp với các Sở, ngành Thành phố rà soát các dự án và chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về số liệu các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai, vi phạm pháp luật trên địa bàn quản lý.

1.6. Yêu cầu các Chủ đầu tư: Chủ động phối hợp với các cấp, các ngành Thành phố để thực hiện; tập trung nguồn lực, khắc phục các khó khăn, vướng mắc; cam kết đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo đúng quy hoạch, dự án được phê duyệt, sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đầy đủ các quy định, đưa đất vào sử dụng hiệu quả đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Nghiêm túc thực hiện các quyết định xử lý vi phạm, thu hồi của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

1.7. Rà soát, đề xuất kiện toàn Ban Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý đối với các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Quyết định số 2913-QĐ/TU ngày 05/7/2022, số 2950-QĐ/TU ngày 28/7/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Ngoài các giải pháp nêu trên, UBND Thành phố giao các đơn vị thực hiện các nội dung như sau:

2.1. Giao UBND các quận, huyện, thị xã lập, đề xuất phương án đấu giá, đấu thầu đối với **125** dự án đã thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất, chấm dứt hoạt động dự án (nằm trong số **330** Dự án đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai) để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định.

2.2. Giao các Sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tập trung giám sát đôn đốc **350** Dự án (đã có chỉ đạo xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm) khẩn trương triển khai dự án, sớm đưa đất vào sử dụng; Kiên quyết xử lý, lập hồ sơ chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư, thu hồi đất lập hồ sơ thu hồi đất, chấm dứt dự án đối với các chủ đầu tư không khắc phục, chưa đưa đất vào sử dụng theo dự án đầu tư được duyệt hoặc các tổ chức, cá nhân vi phạm nhưng chây ì, không chấp hành các biện pháp xử lý của cơ quan có thẩm quyền, tiếp tục vi phạm.

2.3. Tập trung xử lý dứt điểm đối với **32** Dự án còn lại (chưa có chỉ đạo xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm) trong tháng 12/2023, trên cơ sở đó phân loại giao nhiệm vụ cho các Sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện theo nội dung ghi tại mục 2.1, 2.2 nêu trên.

2.4. Giao UBND các quận, huyện, thị xã chủ trì tiếp tục rà soát, thống kê các trường hợp dự án chậm tiến độ, chậm triển khai chưa nằm trong danh sách UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp giữa năm 2023 (do công tác rà soát cập nhật là nội dung thực hiện liên tục), lập danh mục các dự án (rõ thông tin về chủ đầu tư, tình hình triển khai, hiện trạng sử dụng đất, các nội dung vi phạm...) báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo xử lý theo quy định. Hoàn thành trong Quý I/2024.

2.5. Xử lý nghiêm theo Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy Hà Nội về việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công

việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội đối với từng tổ chức, cá nhân chậm giải quyết các thủ tục hành chính, không giám sát đôn đốc, né tránh trong việc tham mưu xử lý, tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với các dự án chậm triển khai sử dụng vốn ngoài ngân sách.

UBND Thành phố kính báo cáo HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Trưởng ban Chỉ đạo Thành ủy;
- Các PCT UBND TP;
- VP UBND TP: CVP, PCVP C.N.Trang, TNMT, ĐT, KTN, KTTH;
- Lưu VT, TNMT.

(để b/c)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Đông

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2023
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

1. Kết quả xử lý 135 Dự án chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất (Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện):

- 12 Dự án đề nghị loại bỏ khỏi danh sách do trùng lặp, nhà đầu tư đề xuất nghiên cứu khi chưa có ý kiến của UBND Thành phố

- 64 Dự án, chấm dứt hoạt động dự án, dừng triển khai hoặc chấm dứt việc giao chủ đầu tư nghiên cứu lập quy hoạch theo quy định (Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 tăng 05 dự án; Tính lũy kế đến nay 64 Dự án, chiếm 47,4 % tổng số 135 Dự án).

- 03 Dự án, Tòa án nhân dân, cơ quan điều tra, thanh tra đang thụ lý, xử lý theo quy định.

- 42 Dự án triển khai thực hiện theo quy định pháp luật đầu tư.

- 14 Dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư đánh giá, giám sát đầu tư, thiết lập hồ sơ làm cơ sở xem xét chấm dứt dự án theo quy định (Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 giảm 05 dự án; Tính lũy kế đến nay 14 Dự án, chiếm 10,4 % tổng số 135 Dự án).

2. Kết quả xử lý 404 Dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất:

- 129 Dự án với tổng diện tích 370,1 ha đất, sau thanh tra kiểm tra Chủ đầu tư đã chủ động khắc phục các tồn tại đề nghị đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai (Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 tăng 20 dự án; Tính lũy kế đến nay 129 Dự án, chiếm 31,9 % tổng số 404 Dự án).

- 50 Dự án với tổng diện tích 2.879,3 ha đất, kiến nghị trình UBND Thành phố thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất, chấm dứt hoạt động dự án (Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 tăng 04 dự án; Tính lũy kế đến nay 50 Dự án, chiếm 12,4 % tổng số 404 Dự án). Trong đó:

+ 32 Dự án với tổng diện tích 732,8 ha đất, UBND Thành phố đã có Quyết định thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất hoặc chấm dứt, dừng thực hiện dự án.

+ 18 Dự án với tổng diện tích 2146,5 ha đất, UBND Thành phố giao các Sở ngành và UBND các quận, huyện, thị xã làm rõ một số nội dung liên quan để xử lý đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

- 77 Dự án với tổng diện tích 128 ha đất chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng, UBND Thành phố quyết định gia hạn sử dụng đất 24 tháng và Chủ đầu tư phải nộp thêm cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian gia hạn 24 tháng (Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 giảm 09 dự án; Tính lũy kế đến nay 77 Dự án, chiếm 19 % tổng số 404 Dự án).

- 14 Dự án với tổng diện tích 296,4 ha đất dừng thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm việc thực hiện do trùng các Đoàn thanh tra, kiểm tra khác.

- 134 Dự án với tổng diện tích 3212 ha đất, Liên ngành Thành phố đã có kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; giao các Sở ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện giám sát, tiếp tục đôn đốc thực hiện đối với từng dự án (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 giảm 16 dự án; Tính lũy kế đến nay 134 Dự án, chiếm 33,1 % tổng số 404 Dự án*)

3. Kết quả xử lý đối với 173 Dự án do UBND các quận, huyện, thị xã đề xuất mới, tiếp tục kiến nghị xử lý.

3.1 Công tác rà soát, phân loại và phân công xử lý:

Tổ công tác liên ngành Thành phố do Sở Tài nguyên và Môi trường làm Tổ trưởng (*gồm các thành phần: Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an Thành phố, Thanh tra Thành phố, Sở Quy hoạch Kiến trúc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Cục thuế Thành phố,...*) đã làm việc trực tiếp với UBND các quận, huyện, thị xã (ghi nhận bằng biên bản làm việc và báo cáo của Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã) để phân loại cụ thể đối với: 173 dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai, vi phạm pháp luật về đầu tư, quy hoạch, đất đai, thuế, xây dựng,... theo đề xuất của UBND các quận, huyện, thị xã. Liên ngành Thành phố đã tổng hợp, báo cáo kết quả phân loại và phân công xử lý đối với 173 dự án, UBND Thành phố đã có chỉ đạo, phân công các Sở ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện, cụ thể:

- 66 Dự án đã có quyết định chủ trương nhưng chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất (Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện).

- 107 Dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhưng chậm triển khai (Giao Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện).

3.2. Kết quả xử lý 173 Dự án:

- 66 Dự án đã có quyết định chủ trương nhưng chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất:

+ 11 Dự án với tổng diện tích 48,3 ha đất đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai do đang trong tiến độ thực hiện dự án hoặc dự án không thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Luật Đầu tư 2020 hoặc đã đầu tư xây dựng xong (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 tăng 06 dự án; Tính lũy kế đến nay 11 Dự án, chiếm 6,4 % tổng số 173 Dự án*).

+ 30 Dự án với tổng diện tích 590,4 ha đất đề nghị chấm dứt dự án, dừng thực hiện dự án đầu tư (trong đó đã thực hiện xong thủ tục chấm dứt thực hiện 12 dự án, đang báo cáo UBND Thành phố chấm dứt 02 dự án) (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 tăng 17 dự án; Tính lũy kế đến nay 30 Dự án, chiếm 17,3 % tổng số 173 Dự án*).

+ 07 Dự án với tổng diện tích 17,8 ha đất tiếp tục thực hiện dự án đầu tư do đã có quyết định thu hồi đất để giải phóng mặt bằng, đã giải phóng mặt bằng xong hoặc đang thực hiện giải phóng mặt bằng (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 giảm 05 dự án; Tính lũy kế đến nay 07 Dự án, chiếm 4 % tổng số 173 Dự án*).

+ 18 Dự án với tổng diện tích 305,8ha đất, các Sở, ngành Thành phố tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật (do vướng mắc về cơ chế, chính sách qua các thời kỳ, hiện nay Sở Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với các Sở, ngành Thành phố để nghiên cứu, đề xuất phương án giải quyết hoặc các Sở, ngành Thành phố khác liên quan đang xem xét về quy hoạch, tài chính, đất đai...) (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 giảm 15 dự án; Tính lũy kế đến nay 18 Dự án, chiếm 10,4 % tổng số 173 Dự án*).

- 107 Dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất:

+ 06 Dự án với tổng diện tích 13,2 ha đất, sau thanh tra kiểm tra Chủ đầu tư đã chủ động khắc phục các tồn tại đề nghị đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai.

+ 11 Dự án với tổng diện tích 393,8 ha đất, kiến nghị trình UBND Thành phố thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất, chấm dứt hoạt động dự án (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 tăng 03 dự án; Tính lũy kế đến nay 11 Dự án, chiếm 6,4 % tổng số 173 Dự án*)

+ 36 Dự án với tổng diện tích 95,1 ha đất gia hạn sử dụng đất 24 tháng và Chủ đầu tư phải nộp thêm cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian gia hạn 24 tháng.

+ 54 Dự án với tổng diện tích 1823,3 ha đất, giao các Sở ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện giám sát, tiếp tục có các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật đối với từng dự án tại từng kết luận. (*Kết quả 06 tháng cuối năm 2023 giảm 06 dự án; Tính lũy kế đến nay 54 Dự án, chiếm 31,2 % tổng số 173 Dự án*)